

Số: **330** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **28** tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy sản xuất mù
Cao su RSS3 của Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ
Thành Lợi Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Trên cơ sở ý kiến kết luận của tập thể Lãnh đạo UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 15/TB-UBND ngày 10/02/2015;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Thành Lợi Đắk Nông, đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 332/BC-SKH,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: **Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Thành Lợi Đắk Nông.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6400296056, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp đăng ký lần đầu ngày 31/12/2013.

Trụ sở công ty: Thôn 3A, xã Quảng Sơn, huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ tên: Trần Anh Lợi Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

Sinh ngày: 08/01/1959 Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 260515831.

Ngày cấp: 29/9/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ thường trú: Thôn 3, xã Gia Huynh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện tại: Thôn 3A, xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Vốn điều lệ: 4.500.000.000 đồng (Bốn tỷ, năm trăm triệu đồng).



Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

- 1. Tên dự án:** Nhà máy sản xuất mủ Cao su RSS3.
- 2. Địa điểm thực hiện dự án:** Thôn Nam Hà, xã Nam N'Dir, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.
- 3. Mục tiêu dự án:** Mua bán mủ và sơ chế mủ cao su.
- 4. Quy mô đầu tư:** Diện tích đất dự kiến sử dụng là 8.600,7 m² (trong đó, quy mô kiến trúc 1.188 m²) và công suất thiết kế 500 tấn/năm.
- 5. Tổng vốn đầu tư:** 5.500.000.000 đồng (*Năm tỷ, năm trăm triệu đồng*); trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án là 4.000.000.000 đồng và vốn huy động là 1.500.000.000 đồng.
- 6. Thời hạn thực hiện của dự án:** 50 năm, kể từ ngày được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư.
- 7. Tiến độ thực hiện dự án:**
 - Hoàn thành các thủ tục về đất đai, xây dựng, môi trường: Năm 2016;
 - Dự án hoàn thành đi vào hoạt động: Năm 2016.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

- 1. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:**
 - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản, nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất (theo quy định tại Khoản 2, Điều 19, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước).
 - Miễn tiền thuê đất 11 (mười một) năm, kể từ khi dự án đi vào hoạt động (theo quy định tại điểm c, Khoản 3, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước).
- 2. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:**
 - Được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 (mười lăm) năm đối với thu nhập của doanh nghiệp (theo quy định tại khoản 1, Điều 15, Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ).
 - Được miễn thuế 4 (bốn) năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 (chín) năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp kể từ khi có phát sinh thu nhập chịu thuế (theo quy định tại khoản 1, Điều 16, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ).

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Để được hưởng các ưu đãi nêu trên, nhà đầu tư phải thực hiện đúng và đầy đủ các điều kiện theo tiến độ thực hiện dự án đã đăng ký và theo các quy định của pháp luật có liên quan.
- Sau khi dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư, Nhà đầu tư phải thực hiện đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Nghị định số



18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường. Trong quá trình triển khai dự án đầu tư xây dựng, yêu cầu Nhà đầu tư phải tuyệt đối tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Quá thời hạn 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư, Nhà đầu tư không triển khai thực hiện dự án theo quy định thì sẽ bị thu hồi chủ trương đầu tư, mọi phí tổn (nếu có) Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm, UBND tỉnh Đắk Nông không xem xét giải quyết.

Điều 4. Các biện pháp hỗ trợ Nhà đầu tư:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nhà đầu tư trình tự thủ tục liên quan đến bảo vệ môi trường, thủ tục về đất đai và quản lý việc thực hiện theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn nhà đầu tư hồ sơ, thủ tục về ký quỹ đầu tư theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư; hướng dẫn nhà đầu tư trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư, theo dõi tiến độ thực hiện dự án, định kỳ hàng quý gửi báo cáo tình hình thực hiện dự án và tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc; 01 bản cấp cho Nhà đầu tư, 01 bản gửi Cơ quan đăng ký đầu tư và 01 bản được lưu tại Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư và các bản chính gửi cho các đơn vị có liên quan như nơi nhận của văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, TC, KH&ĐT, TNMT, XD, NN&PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Krông Nô;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, KTKH-VB. 09



Nguyễn Bốn